

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Công tác cải cách hành chính Quý I năm 2026

Thực hiện Công văn số 182/UBND-TH ngày 23/07/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ; theo Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026, Sở Tư pháp báo cáo công tác cải cách hành chính của đơn vị với các nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá về hoạt động, chỉ đạo điều hành

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 357/KH-STP ngày 19/01/2026 về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2026. Nội dung kế hoạch bám sát 06 nhiệm vụ trọng tâm, gồm: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính (TTHC); cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Ngoài ra, Sở Tư pháp còn ban hành các văn bản triển khai cụ thể đối với từng nội dung cải cách hành chính, làm cơ sở để công chức, viên chức trong toàn Sở thực hiện.

Thực hiện các văn bản trên, Lãnh đạo Sở giao các Phòng, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công và định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở. Ngoài ra, trong các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các Phòng, đơn vị quan tâm tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, trực tiếp theo dõi, đôn đốc và kịp thời nhắc nhở, không để chậm trễ tiến độ. Văn phòng Sở được giao trách nhiệm theo dõi, tổng hợp và báo cáo kịp thời để Lãnh đạo Sở nắm tình hình, chỉ đạo xử lý.

2. Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC

Đến nay, Sở Tư pháp đã hoàn thành 30/50 nhiệm vụ (trong đó: **21** nhiệm vụ “**đã hoàn thành**”; **09** nhiệm vụ “**thường xuyên**”), đạt **60%** theo tiến độ cả năm của Kế hoạch số 357/KH-STP, còn lại **20** nhiệm vụ “**đang chờ thực hiện và chưa đến hạn báo cáo**”. Đồng thời, Sở Tư pháp thực hiện tốt công tác phối hợp trong việc thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Công tác kiểm tra CCHC

Sở Tư pháp đã triển khai đến toàn thể công chức, viên chức Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 04/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026. Đồng thời, ngày 10/3/2026, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 1445/KH-STP về việc tự kiểm tra cải cách hành chính năm 2026. Theo đó, dự kiến kiểm tra 02 đơn vị: Phòng Công chứng số 2; Phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp vào Quý III/2026.

Sở tổ chức kiểm tra công vụ, kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng đối với các Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh; đồng thời theo dõi, đôn đốc tiến độ xử lý, khắc phục các hạn chế, bất cập sau kiểm tra¹.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

Trong Quý I/2026, Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 02/02/2026 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2026; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026.

Đăng tải 36 tin, bài viết trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật và 04 tờ gấp pháp luật trên Trang Zalo Sở Tư pháp. Tổ chức sinh hoạt định kỳ Ngày Pháp luật tháng 01/2026 với 58 lượt người tham dự là công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: Không có.

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp trong CCHC

Nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động, Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật đã tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch số 2438/KH-STP ngày 13/10/2025 của Sở Tư pháp về việc xuất bản Bản tin Tư pháp An Giang Xuân Bính Ngọ năm 2026 (phát hành số điện tử). Ngày 11/02/2026 đã chính thức phát hành Bản tin Tư pháp An Giang Xuân Bính Ngọ năm 2026 bằng tập tin (file) điện tử và sử dụng hình thức sách lật trang (*Công văn số 985/STP-PBGDPL ngày 11/02/2026 của Sở Tư pháp về việc phát hành Bản tin Tư pháp An Giang Xuân Bính Ngọ năm 2026 (số điện tử)*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Cải cách thể chế

1.1. Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

¹ Kết luận số 605/KL-STP ngày 28/01/2026; 1208/KL-STP ngày 27/02/2026

a) Về kết quả ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong kỳ báo cáo, tổng số văn bản quy phạm pháp luật do cấp tỉnh ban hành là **15** văn bản (01 Nghị quyết, 14 Quyết định). Đối với cấp xã, trong kỳ không phát sinh việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến đối với đăng ký xây dựng **34** Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và **42** Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trên nhiều lĩnh vực. Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2026².

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh góp ý **113** dự thảo văn bản cá biệt (01 Nghị quyết của Chính phủ, 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 03 Nghị quyết, 29 Quyết định, 02 Chỉ thị, 05 Đề án, 07 Báo cáo, 09 Công văn, 03 Chương trình, 45 Kế hoạch, 02 Tờ trình, 03 Đề cương, 01 Bản ghi nhớ) và góp ý **58** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (12 Luật, 06 Nghị định, 03 Nghị quyết của Chính phủ, 01 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 06 Thông tư, 13 Nghị quyết, 17 Quyết định).

Trong Quý 1, Sở Tư pháp thẩm định: **25** dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (07 Nghị quyết, 18 Quyết định).

c) Về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới:

Sở tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh: dự thảo Công văn triển khai thực hiện Thông báo số 11-TB/BCĐTW, ngày 22/12/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương và các nhiệm vụ về xây dựng và đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Công văn thực hiện Thông báo số 25/TB-VPCP ngày 14/01/2026 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn việc xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền của Đảng trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở ban hành Công văn về việc đôn đốc triển khai nhiệm vụ về xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

1.2. Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.

Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 23/01/2026 về việc theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang; Công văn số 706/UBND-NC ngày 04/3/2026 về việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính, thi hành án hành chính; Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 13/02/2026 về kết quả thực hiện

² Tờ trình số 878/TTr-STP ngày 06/02/2026; Công văn số 567/UBND-NC ngày 13/02/2026

Kết luận số 83/KL-VKSTC ngày 20/11/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Đồng thời, Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Đảng ủy Ủy ban ban hành Báo cáo số 215-BC/ĐU ngày 05/3/2026 báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 1092/KH-STP ngày 23/02/2026 về việc theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026; Công văn thông báo về việc thụ lý vụ án (Công ty TNHH MTV Tân Lê Quang). Tổ chức họp xem xét, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật tại UBND phường Vĩnh Thông, Tân Hiệp, Thạnh Lộc. Hợp rà soát kết quả thi hành án hành chính theo Kết luận số 1294/BTP-ĐKTLN ngày 10/3/2025 của Bộ Tư pháp và Kết luận số 83/KL-VKSTC ngày 19/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (lần 2) tại UBND đặc khu Phú Quốc ngày 22 và 23/01/2026.

1.3. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 13/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2026. Kế hoạch nhằm thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác truyền thông các chính sách, có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, nhằm tạo sự đồng thuận xã hội và nâng cao chất lượng thể chế trên địa bàn tỉnh An Giang trong năm 2026.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai tuyên truyền các quy định về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU), thông qua hình thức gửi tin nhắn SMS tự động đến các chủ tàu và ngư dân trên địa bàn tỉnh.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

a) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):

Sở đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với **14** văn bản. Tỷ lệ xử lý văn bản sau kiểm tra đạt **100%**, không có văn bản phát sinh yêu cầu cần phải xử lý.

b) Công tác rà soát VBQPPL:

Tổng số văn bản đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh là **467** văn bản. Qua rà soát, xác định có **467** văn bản cần phải xử lý. Đến nay, đã xử lý xong **446** văn bản có kiến nghị xử lý. Tỷ lệ xử lý văn bản sau rà soát đạt **95,5%**.

Ngoài ra, Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29/12/2025 về kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2026. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh các dự thảo văn bản: Công văn rà soát, kiến nghị xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng

Chính phủ; Công văn rà soát, kiến nghị xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục; Công văn đề nghị lập danh mục văn bản và báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản ban hành thủ tục hành chính tại địa phương; Công văn về việc triển khai Quyết định ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Báo cáo kết quả rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh; Công văn rà soát, kiến nghị xử lý hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh An Giang hết hiệu lực năm 2025.

Tham mưu Lãnh đạo Sở ban hành Công văn về việc đôn đốc xử lý các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy chậm nhất ngày 31/5/2026; triển khai công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, tạm ngưng hiệu lực định kỳ hằng năm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: Không có

2.2. Tổng hợp cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết:

Tổng số TTHC là **215** thủ tục (Cấp tỉnh: 153 TTHC, cấp xã: 64 TTHC). Trong đó, có 02 thủ tục thực hiện chung của tỉnh và xã.

Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong các lĩnh vực: Quốc tịch, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, hộ tịch, bồi thường nhà nước, chứng thực, quản tài viên, công chứng, nuôi con nuôi, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tư vấn pháp luật, luật sư, biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp³.

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

a) Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa:

- Cử công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

- Giám đốc Sở chỉ đạo các Phòng chuyên môn có liên quan rà soát, khắc phục nguyên nhân những hồ sơ quá hạn, hồ sơ chậm tiếp nhận, xử lý, nhằm bảo

³ Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 07/01/2026; 70/QĐ-UBND ngày 08/01/2026; 72/QĐ-UBND ngày 08/01/2026; 73/QĐ-UBND ngày 08/01/2026; 83/QĐ-UBND ngày 09/01/2026; 210/QĐ-UBND ngày 14/01/2026; 375/QĐ-UBND ngày 28/01/2026; 408/QĐ-UBND ngày 29/01/2026; 411/QĐ-UBND ngày 29/01/2026; 423/QĐ-UBND ngày 30/01/2026; 510/QĐ-UBND ngày 05/02/2026; 513/QĐ-UBND ngày 05/02/2026; 589/QĐ-UBND ngày 10/02/2026; ; 590/QĐ-UBND ngày 10/02/2026; 727/QĐ-UBND ngày 02/3/2026

đảm giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn. Đồng thời, có giải pháp nâng cao tỷ lệ thanh toán trực tuyến hồ sơ thủ tục hành chính theo chỉ đạo của UBND tỉnh

b) Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:

Trong kỳ báo cáo (từ ngày 15/12/2025 đến ngày 14/3/2026), tổng số hồ sơ tiếp nhận là **151** hồ sơ. Trong đó, số hồ sơ đã được số hóa là **131** hồ sơ, đạt tỷ lệ **86,75%**. Số hồ sơ chưa được số hóa chủ yếu là các hồ sơ người dân tự rút không số hóa được và hồ sơ chưa trả kết quả (đang trong quá trình xác minh, xử lý).

- Số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận: Tổng số **151** hồ sơ; Số hồ sơ có số hóa thành phần hồ sơ: **151** hồ sơ; đạt tỷ lệ **100%**.

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết: **78** hồ sơ; số hồ sơ đã số hóa kết quả: **78** hồ sơ; đạt tỷ lệ **100%**.

c) Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:

Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp tiếp nhận **94** hồ sơ (trực tuyến: **71** hồ sơ, trực tiếp và bưu chính công ích: **23** hồ sơ). Số lượng hồ sơ đã giải quyết xong là **78** hồ sơ; số lượng hồ sơ giải quyết đúng hạn là **78** hồ sơ, đạt tỷ lệ **100%**.

d) Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định thủ tục hành chính.

Ngoài ra, Sở Tư pháp còn ban hành Kế hoạch số 974/KH-STP ngày 11/02/2026 của Sở Tư pháp về việc Tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và công tác truyền thông về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026; Tổ chức tập huấn triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung ngành Tư pháp⁴.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 600/UBND-HCC ngày 24/02/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 18/2026/NĐ CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; Triển khai thực hiện rà soát, cập nhật theo Công văn số 3669/VP-HCC ngày 10/3/2026 của UBND tỉnh về việc phối hợp rà soát danh mục TTHC đề xuất cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC.

Báo cáo tình hình, kết quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử năm 2025⁵; Báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023; Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 và Công điện số 131/CĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng

⁴ Công văn số 4079/STP-VP ngày 22/12/2025

⁵ Báo cáo số 3936/BC-STP ngày 15/12/2025

Chính phủ hàng tháng⁶; Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo yêu cầu tại Công văn số 421-CV/VPTW⁷; Báo cáo kết quả thống kê, rà soát TTHC ở 3 cấp chính quyền⁸.

Sở Tư pháp triển khai vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung của Bộ Tư pháp⁹; Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo triển khai thực hiện Quyết định số 3458/QĐ-BTP ngày 10/12/2025 của Bộ Tư pháp¹⁰.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Hoàn thiện hồ sơ, Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang trực thuộc Sở Tư pháp trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 1 tỉnh An Giang và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2 tỉnh An Giang¹¹; Ban hành Quyết định phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2026 phù hợp với Đề án vị trí việc làm¹².

Kiện toàn tổ chức cán bộ tại các phòng, đơn vị thuộc Sở, bố trí sắp xếp công chức, viên chức phù hợp với năng lực và vị trí việc làm¹³; Ban hành quy chế đánh giá, xếp loại đối với tập thể phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, công chức, viên chức và người lao động Sở Tư pháp tỉnh An Giang¹⁴; Thực hiện báo cáo, đánh giá kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp (tháng 12/2025)¹⁵.

4. Cải cách chế độ công vụ

Ban hành Kế hoạch điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức (Lê Hoàng Thắng)¹⁶; Quyết định điều động, bổ nhiệm công chức (Đặng Thị Tố Trinh)¹⁷; Điều động 01 công chức nhằm kiện toàn, bố trí phù hợp vị trí việc làm (Huỳnh Ngọc Thới); Thực hiện quy trình tiếp nhận 01 viên chức từ Trường Chính trị Tôn Đức Thắng vào làm công chức tại Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật, đảm bảo đúng vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế được giao năm 2026¹⁸; Triển khai Công văn số 424/UBND-NC ngày 04/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục quan tâm sắp xếp, bố trí đội ngũ công chức tư pháp địa phương¹⁹.

⁶ Báo cáo số 518/BC-STP ngày 23/01/2026; 1043/BC-STP ngày 13/02/2026

⁷ Báo cáo số 1220/BC-STP ngày 27/02/2026

⁸ Báo cáo số 4252/BC-STP 29/12/2025

⁹ Công văn số 1413/STP-VP ngày 09/3/2026

¹⁰ Tờ trình số 1399/TTr-STP ngày 09/3/2026

¹¹ Tờ trình số 4146/TTr-STP ngày 24/12/2025; Tờ trình số 694/TTr-STP ngày 30/01/2026; Tờ trình số 1424/TTr-STP ngày 09/3/2026; Đề án số 1423/ĐA-STP ngày 09/3/2026

¹² Quyết định số 321/QĐ-STP ngày 16/01/2026

¹³ Quyết định số 1117/QĐ-STP ngày 24/02/2024

¹⁴ Quyết định số 1138/QĐ-STP ngày 25/02/2026

¹⁵ Báo cáo số 4015/BC-STP ngày 18/12/2025

¹⁶ Kế hoạch số 633/KH-STP ngày 29/01/2026

¹⁷ Quyết định số 1117/QĐ-STP ngày 24/02/2026

¹⁸ Công văn số 1121/STP-VP ngày 24/02/2026

¹⁹ Công văn số 961/STP-VP ngày 11/02/2026

Thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn đối với 06 trường hợp đủ điều kiện theo quy định; nâng bậc lương thường xuyên 09 trường hợp; nâng phụ cấp thâm niên vượt khung 01 trường hợp; Thực hiện rà soát và tổng hợp nhu cầu về nhà ở của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động²⁰.

Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Không có.

Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Không có.

Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị: Không có.

Sở Tư pháp thực hiện ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ năm 2026²¹ nhằm tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Qua đó, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại Sở được duy trì nghiêm túc; tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp ngày càng được nâng cao.

Triển khai đến công chức, viên chức đăng ký tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn nhằm cập nhật kiến thức và nâng cao năng lực thực thi công vụ²²; Ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ công tác xây dựng pháp luật, công tác pháp chế²³.

Báo cáo kết quả thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức, người lao động do sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP²⁴; Ban hành Quyết định công nhận sáng kiến, giải pháp cơ sở Sở Tư pháp năm 2025²⁵; Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị tặng Bằng khen đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2025²⁶.

Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương: Không có.

5. Cải cách tài chính công

Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp tỉnh An Giang²⁷; Thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại đơn vị²⁸; Thực hiện giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 và niêm yết công khai dự toán theo quy định²⁹;

²⁰ Công văn số 163/STP-VP ngày 10/01/2026; Công văn số 1440/STP-VP ngày 10/3/2026

²¹ Kế hoạch số 809/KH-STP ngày 04/2/2026; Quyết định số 1313/QĐ-STP ngày 04/3/2026

²² Công văn số 744/STP-VP ngày 03/02/2026; 826/STP-VP ngày 05/02/2026

²³ Kế hoạch số 1383/KH-STP ngày 06/3/2026

²⁴ Báo cáo số 502/BC-STP ngày 23/01/2026

²⁵ Quyết định số 4385/QĐ-STP ngày 31/12/2025

²⁶ Tờ trình số 255/TTr-STP ngày 15/01/2026

²⁷ Quyết định số 750/QĐ-STP ngày 03/02/2026

²⁸ Công văn số 3959/STP-VP ngày 16/12/2025

²⁹ Quyết định số 4304/QĐ-STP ngày 30/12/2025; 4305/QĐ-STP ngày 30/12/2025

Hoàn thành báo cáo nhu cầu, nguồn cải cách tiền lương và chế độ tiền thưởng năm 2025³⁰.

Sở Tư pháp đã thực hiện bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ cho Văn phòng Sở và Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 tỉnh An Giang³¹; Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp năm 2025³².

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Tài chính, Sở Tư pháp đã chủ động rà soát và thực hiện bàn giao, sắp xếp lại các cơ sở nhà đất theo đúng quy định hiện hành³³. Việc sắp xếp, bàn giao tài sản được thực hiện kịp thời, đúng trình tự, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công và ổn định tổ chức bộ máy sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. Cụ thể:

+ Tại trụ sở Văn phòng Sở Tư pháp (số 269 Nguyễn Thái Học, TP. Long Xuyên): Đã hoàn thành bàn giao tài sản cho các đơn vị trực thuộc bao gồm: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2, Phòng Công chứng số 1 và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh; Trung tâm Tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh An Giang.

+ Tại cơ sở số 8/18 Lý Thường Kiệt, TP. Long Xuyên: Đã tiến hành bàn giao toàn bộ diện tích nhà đất của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 2 và Phòng Công chứng số 1 cho Trung tâm phát triển Quỹ đất tỉnh quản lý.

Trong kỳ báo cáo, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính và tài sản công, cụ thể:

+ Hoàn thành báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Đồng thời, thực hiện báo cáo tình hình tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ³⁴.

+ Thực hiện đầy đủ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2025 và báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025. Qua đó, đảm bảo việc sử dụng ngân sách và tài sản công đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm³⁵.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Về xây dựng Chính quyền số và ứng dụng công nghệ thông tin

Sở Tư pháp đã chủ động quán triệt và triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số. Sở đã ban hành Kế hoạch, trong đó xác định mục tiêu lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, đẩy

³⁰ Công văn số 411/STP-VP ngày 21/01/2026

³¹ Quyết định số 4392/QĐ-STP ngày 31/12/2025; Quyết định số 4393/QĐ-STP ngày 31/12/2025

³² Quyết định số 4353/QĐ-STP ngày 31/12/2025; Tờ trình số 4303/TTr-STP ngày 30/12/2025

³³ Công văn số 959/STP-VP ngày 11/02/2026; Thông báo số 591/TB-STP ngày 27/01/2026

³⁴ Báo cáo số 906/BC-STP ngày 09/02/2026; Báo cáo số 907/BC-STP ngày 09/02/2026

³⁵ Báo cáo số 480/BC-STP ngày 23/01/2026; 1228/BC-STP ngày 27/02/2026

mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong mọi hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch. Cụ thể:

+ Kế hoạch số 407/KH-STP ngày 21/01/2026 về việc thực hiện Chuyển đổi số của Sở Tư pháp năm 2026.

+ Kế hoạch số 984/KH-STP ngày 11/02/2026 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1169/QĐ-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Đẩy mạnh truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030" của Sở Tư pháp.

+ Kế hoạch số 1029/KH-STP ngày 12/02/2026 về việc thực hiện Hành động phát triển Chính phủ số, Chính quyền số của Sở Tư pháp.

+ Kế hoạch số 1240/KH-STP ngày 27/02/2026 về Nâng cao Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI) của Sở Tư pháp năm 2026.

+ Chương trình số 828/CTr-STP ngày 08/02/2026 về Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 của Sở Tư pháp.

+ Kế hoạch số 1469/KH-STP ngày 10/3/2026 của Sở Tư pháp về việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (Chỉ số PCI) gắn với thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp năm 2026.

Sở đã hoàn thành đầy đủ các báo cáo theo quy định, gồm: Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 năm 2025 và tháng 02 năm 2026³⁶; Báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số tháng 02 năm 2026³⁷.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đăng ký 05 nội dung, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực hiện trong năm 2026 của Sở: Phần mềm đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật tỉnh An Giang, phần mềm theo dõi Văn bản quy phạm pháp luật, phần mềm theo dõi kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Phần mềm theo dõi đánh giá, xếp loại đối với tập thể phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; công chức, viên chức và người lao động, Lắp đặt thiết bị và kỹ thuật triển khai hệ thống mạng nội bộ (LAN).

100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính kết nối mạng nội bộ và Internet tốc độ cao. Hệ thống mạng LAN được chuẩn hóa, đảm bảo vận hành thông suốt. Triển khai các giải pháp bảo mật, bảo đảm an toàn an ninh mạng, phòng chống mã độc theo mô hình 4 lớp.

100% văn bản đi/đến (trừ văn bản mật) được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành. Tỷ lệ ký số

³⁶ Báo cáo số 361/BC-STP ngày 19/1/2026; Báo cáo số 1077/BC-STP ngày 13/2/2026

³⁷ Báo cáo số 1085/BC-STP ngày 16/02/2026; Báo cáo số 1553/BC-STP ngày 12/3/2026

văn bản của lãnh đạo Sở và các đơn vị trực thuộc đạt 100%, giúp rút ngắn thời gian xử lý công việc và tiết kiệm chi phí hành chính.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ số hóa, tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu hiệu quả giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành tư pháp.

b) Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan: Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh nâng cấp Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp đảm bảo an toàn mạng năm 2025³⁸; Ban hành Kế hoạch duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng ISO³⁹; Thực hiện Kế hoạch và xây dựng mục tiêu chất lượng ISO của Sở; Chương trình đánh giá nội bộ ISO trên phần mềm ISO điện tử. Thường xuyên theo dõi và trình lãnh đạo phê duyệt các cải tiến của Hệ thống ISO của Sở.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực

a) Về công tác chỉ đạo, điều hành: Sở đã kịp thời ban hành và triển khai đầy đủ các kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

b) Về cải cách thể chế: Sở đã hoàn thành tốt vai trò tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các Kế hoạch trọng tâm ngay từ đầu năm 2026. Cụ thể là Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản Quy phạm pháp luật (QPPL) và Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang. Kịp thời trình ban hành Danh mục văn bản QPPL đúng quy định; nâng cao chất lượng công tác thẩm định, góp ý văn bản, đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp.

c) Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được thực hiện đúng hạn và trước hạn; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ toàn trình được nâng cao rõ rệt.

d) Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tư pháp; hạ tầng công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp; các phần mềm chuyên ngành (hộ tịch, chứng thực) vận hành ổn định, hiệu quả.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân: Không có.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM

Trong Quý II, năm 2026 Sở Tư pháp tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Cải cách thể chế

³⁸ Quyết định 372/QĐ-STP, ngày 20/1/2026

³⁹ Kế hoạch số 12/KH-STP, ngày 10/2/2026

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, góp ý, thẩm định các dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh do các sở, ban, ngành trình; rà soát, đôn đốc việc lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao cho địa phương; có ý kiến đối với hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật; rà soát, cập nhật và thông tin văn bản quy định chi tiết, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Tiếp tục thực hiện công tác rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền 100% văn bản do HĐND, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu ban hành; phối hợp rà soát thường xuyên, rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực theo yêu cầu của Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan; thông tin Danh mục văn bản trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

Thực hiện chế độ báo cáo và tập huấn chuyên môn, gồm: báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 66-NQ/TW 06 tháng năm 2026; báo cáo chỉ số cải thiện chất lượng các quy định pháp luật; báo cáo tình hình đánh giá tác động chính sách, đánh giá thủ tục hành chính trong đề xuất chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2026; báo cáo chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1); tổ chức tập huấn công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Triển khai, thử nghiệm và thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tư pháp theo Quyết định số 658/QĐ-BTP ngày 27/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Tổ chức rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Nghị quyết 66/NQ-CP của Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang trực thuộc Sở Tư pháp.

4. Cải cách chế độ công vụ

Phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang.

5. Cải cách tài chính công

Hoàn thành kiểm tra, rà soát và thực hiện báo cáo quyết toán ngân sách năm 2025 đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục theo dõi, báo cáo kịp thời tình hình sử dụng kinh phí ngân sách được giao; đảm bảo tính công khai, minh bạch và tiết kiệm trong chi tiêu công.

Thực hiện mua sắm vật tư, trang thiết bị làm việc theo đúng danh mục, định mức và dự toán được phê duyệt, đảm bảo phục vụ kịp thời hoạt động chuyên môn. Đồng thời, tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng và tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Rà soát, đầu tư và bảo dưỡng hệ thống thiết bị PCCC, an ninh cơ quan theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí ngân sách nhưng vẫn đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn.

Tiếp tục thực hiện nghiêm quy chế quản lý, sử dụng xe công; tối ưu hóa lộ trình và định mức nhiên liệu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác của Lãnh đạo Sở.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Xây dựng và triển khai các kế hoạch trọng tâm năm 2026 của Sở Tư pháp, bao gồm: Kế hoạch nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR Index), Hải lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI); Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII).

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính Quý I, năm 2026 của Sở Tư pháp. Xin thông tin đến Quý cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, CCHC, ndphong.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Tuấn Ngọc